

Số: /QĐ-UBND Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc đính chính Quyết định số 19/2026/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quy định quy trình kiểm tra nội dung về đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 2 năm 2025;

Căn cứ Luật, sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 19/2026/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định quy trình kiểm tra nội dung về đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Theo Báo cáo số 106/BC-STP ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Sở Tư pháp về kết quả tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành và đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 4252/STC-ĐKKD&QLDN ngày 14/5/2026, Tờ trình số 147/TTr-STC ngày 22/4/2026 về việc đính chính Quyết định số 19/2026/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 6 Quyết định số 19/2026/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố.

1. Nội dung đính chính:

“1. Lập kế hoạch kiểm tra: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh (Phòng Đăng ký kinh doanh và Quản lý doanh nghiệp - Sở Tài chính); Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã (Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã) xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên đề.

2. Phê duyệt kế hoạch kiểm tra

a) Kế hoạch kiểm tra chuyên đề của Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân cấp xã phải gửi Thanh tra thành phố để rà soát, thẩm định, đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp về đối tượng, nội dung và thời gian kiểm tra, không trùng lặp với kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt của Thanh tra thành phố.

b) Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kế hoạch kiểm tra chuyên đề; Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt kế hoạch kiểm tra chuyên đề.

3. Điều chỉnh kế hoạch kiểm tra

a) Trường hợp cần thiết phải điều chỉnh kế hoạch kiểm tra chuyên đề thì cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã có trách nhiệm lập phương án điều chỉnh gửi Thanh tra thành phố để rà soát, bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp.

b) Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã và Thanh tra thành phố phối hợp để xử lý chồng chéo, trùng lặp; trường hợp không thống nhất được thì Thanh tra thành phố tiến hành thanh tra.

c) Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt nội dung điều chỉnh kế hoạch kiểm tra chuyên đề.”

2. Lý do đình chính: Do có sai sót về kỹ thuật trình bày.

3. Nội dung sau khi được đình chính:

“1. Lập kế hoạch kiểm tra: Sở Tài chính, Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên đề.

2. Phê duyệt kế hoạch kiểm tra

a) Kế hoạch kiểm tra chuyên đề của Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân cấp xã phải gửi Thanh tra thành phố để rà soát, thẩm định, đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp về đối tượng, nội dung và thời gian kiểm tra, không trùng lặp với kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt của Thanh tra thành phố.

b) Sở Tài chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kế hoạch kiểm tra chuyên đề; Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô

thị thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt kế hoạch kiểm tra chuyên đề.

3. Điều chỉnh kế hoạch kiểm tra

a) Trường hợp cần thiết phải điều chỉnh kế hoạch kiểm tra chuyên đề thì Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lập phương án điều chỉnh gửi Thanh tra thành phố để rà soát, bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp.

b) Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã và Thanh tra thành phố phối hợp để xử lý chồng chéo, trùng lặp; trường hợp không thống nhất được thì Thanh tra thành phố tiến hành thanh tra.

c) Sở Tài chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt nội dung điều chỉnh kế hoạch kiểm tra chuyên đề.”

4. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 19/2026/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng cơ quan liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NV;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và theo dõi thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND Thành phố;
- UBND TP; UBND huyện;
- Đoàn ĐBQH thành phố HP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Sở Tư pháp;
- Các PCVP UBND TP;
- Công báo thành phố,
- Báo & PTTHHP,
- Công TTĐT TP;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc VP UBND TP;
- Lưu: VT, Đ.D.Vượng.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trung Kiên